

Số: **07 /2021/QĐST-TA**

B, ngày 18 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2021/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021, giữa:

Người khởi kiện: Phạm Thị Anh T1, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh E

- Người bị kiện: Nguyễn Sông L1, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh E.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 16, 17, 22, 24, 25, 26, 27, 30, 32, 33, 34, 35, và 37 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các bên tham gia hòa giải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

Các bên là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận, thống nhất;

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Anh T1 với anh Nguyễn Sông L1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có hai con chung là Nguyễn Phạm Vân A sinh ngày 17/04/2004 và Nguyễn Phạm Lan A sinh ngày 30/7/2012. Chị Phạm Thị Anh T1 được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Phạm Vân A sinh ngày 17/04/2004 và Nguyễn Phạm Lan A sinh ngày 30/7/2012.

Anh Nguyễn Sông L1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung cho chị Phạm Thị Anh T1 mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh Nguyễn Sông L1 không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Chị Phạm Thị Anh T1 trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Sông L1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có
- Về nợ chung: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự.

4. Các bên hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày (Mười lăm ngày) kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định.

5. Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày (Mười lăm ngày) kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh E (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thu Hương